

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND xã Ba Dinh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA DINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 01/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định số 44/2025/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 04/TTr-PKT ngày 20/01/2026 về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND xã Ba Dinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND xã Ba Dinh.

Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản máy móc, thiết bị chuyên dùng không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 01/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã (trừ lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo).

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND xã Ba Dinh chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Các cơ quan, đơn vị căn cứ tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này và dự toán ngân sách được giao hằng năm để tổ chức đầu tư, mua sắm, thuê và xử lý tài sản phù hợp chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.

Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện; tham mưu UBND xã điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức khi cần thiết, bảo đảm phù hợp quy định hiện hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã (*trừ lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo*).
- Lưu: VT, PKT (dttlan).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Ôn

PHỤ LỤC

Danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND xã Ba Dinh

(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh)

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC (ĐVT: số lượng 01)	GHI CHÚ
I	PHÒNG KINH TẾ			
1	Máy tính xách tay hoặc bộ vi tính để bàn	07 máy	20.000.000	
2	Máy in	02 máy	13.000.000	03 biên chế/01 chiếc
3	Bộ bàn ghế làm việc	07 bộ	7.000.000	
4	Tủ đựng tài liệu	07 chiếc	7.000.000	
II	VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND			
1	Máy vi tính bàn chuyên dùng (<i>Máy xử lý văn bản mật, máy vi tính dùng cho các hội trường</i>)	02 máy	20.000.000	
2	Máy vi tính để bàn hoặc bộ vi tính để bàn	12 máy	20.000.000	
3	Máy in (<i>đi kèm máy Mật</i>)	01 máy	13.000.000	
4	Máy in (<i>phục vụ nhiệm vụ chứng thực, công chứng</i>)	01 máy	13.000.000	
5	Máy in (<i>đối với các chức danh PCT.HĐND, CT.UBND và PCT.UBND</i>)	04 máy	13.000.000	
6	Máy in (<i>đối với công chức</i>)	02 máy	13.000.000	03 biên chế/01 chiếc

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC (ĐVT: số lượng 01)	GHI CHÚ
7	Bộ bàn ghế làm việc (<i>đối với các chức danh PCT.HĐND, CT.UBND và PCT.UBND</i>)	04 bộ	10.000.000	
8	Bộ bàn ghế làm việc (<i>đối với công chức</i>)	08 bộ	7.000.000	
9	Tủ đựng tài liệu	16 chiếc	7.000.000	
III	QUÂN SỰ			
1	Máy tính xách tay hoặc bộ vi tính để bàn	04 máy	20.000.000	
2	Máy phát điện	01 máy	19.000.000	
3	Máy in	01 máy	13.000.000	03 biên chế/01 chiếc
4	Bộ bàn ghế làm việc	04 bộ	7.000.000	
5	Tủ đựng tài liệu	04 chiếc	7.000.000	
IV	PHÒNG VĂN HOÁ – XÃ HỘI			
1	Máy tính xách tay hoặc bộ vi tính để bàn	07 máy	20.000.000	
2	Máy in	02 máy	13.000.000	03 biên chế/01 chiếc
3	Bộ bàn ghế làm việc	07 bộ	7.000.000	
4	Tủ đựng tài liệu	07 chiếc	7.000.000	
V	TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG			
1	Máy tính xách tay hoặc bộ vi tính để bàn	05 máy	20.000.000	
2	Hệ thống Camera 01 cửa	01 bộ	16.000.000	

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC (ĐVT: số lượng 01)	GHI CHÚ
3	Máy scan A3 (<i>phục vụ số hóa</i>)	01 máy	13.000.000	
4	Máy bóc số, tra cứu hồ sơ	01 máy	37.000.000	
5	Thiết bị đánh giá	04 máy	5.000.000	
6	Ghế dài phục vụ cho công dân	03 cái	6.000.000	
7	Ghế đơn cho công dân	08 cái	1.500.000	
8	Máy in	01 máy	13.000.000	03 biên chế/01 chiếc
9	Bộ bàn ghế làm việc	05 bộ	7.000.000	
10	Tủ đựng tài liệu	05 chiếc	7.000.000	
VI	TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG			
1	Máy tính xách tay hoặc bộ vi tính để bàn	04 máy	20.000.000	
2	Máy tính xách tay (<i>phục vụ công tác đưa tin</i>)	01 máy	20.000.000	
3	Bộ truyền thanh kỹ thuật số MIRA, Loa và các thiết bị đi kèm	05 bộ	28.000.000	
4	Máy ảnh Vlog Sony ZV-E10M2K	01 máy	34.000.000	
5	Loa di động	01 cái	10.000.000	
6	Máy in	01 máy	13.000.000	03 biên chế/01 chiếc
7	Bộ bàn ghế làm việc	04 bộ	7.000.000	
8	Tủ đựng tài liệu	04 chiếc	7.000.000	

STT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC (ĐVT: số lượng 01)	GHI CHÚ
VII	MÁY MÓC, THIẾT BỊ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG CHUNG TRANG BỊ TẠI PHÒNG LÀM VIỆC			
1	Bộ bàn ghế họp, tiếp khách	01 bộ/01 phòng làm việc	13.000.000	
2	Máy scan tài liệu	02 máy	22.000.000	01 chiếc/15 biên chế
3	Máy hủy tài liệu	02 máy	10.000.000	01 chiếc/15 biên chế
4	Máy photocopy	02 máy	110.000.000	01 chiếc/15 biên chế
5	Giá đựng tài liệu	03 chiếc	1.500.000	01 chiếc/10 biên chế
6	Máy điều hòa	06 máy	20.000.000	Sử dụng tại Hội trường, các phòng họp